TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2020/HSST**
Ngày: **15/5/2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Việt Tím**

2. Ông **Ngô Rô Be**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa*: Ông **Trần Văn Sên** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số 01/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/HSST-QĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Văn L , sinh năm 1969

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tài xế. Trình độ học vấn: 8/12. Con ông Dương Văn N, sinh năm 1925 (chết) và bà Dư Thị N, sinh năm 1936 (chết). Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1965. Con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1993. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 31/10/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện T bắt quả tang Dương Văn L có hành vi đánh bạc (đang tổng hợp số đề) đã bán tại nhà và tiến hành tạm giữ: 02 cây viết bi (01 cây mực màu xanh, 01 cây mực màu đỏ); 17 tờ giấy, trong đó: 06 tờ loại giấy tập, 07 tờ loại giấy trắng, 02 tờ loại giấy lốc lịch, 01 tờ loại giấy

bạc và 01 tờ loại giấy cây thuốc lá Hero, với nhiều kích cỡ khác nhau, trên mỗi tờ giấy đều có ghi nhiều con số đề (phơi đề), Dương Văn L ký xác nhận vào mỗi tờ giấy là những phơi đề mà Dương Văn L đã bán số đề ghi vào; 01 cuốn album trắng bông nhãn hiệu Photo album đựng các tờ giấy ghi kết quả xổ số kiến thiết tháng 10/2019 các đài Miền Nam; 02 (hai) điện thoại di động, đã qua sử dụng, trong đó: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+, màu đen, số Seri: R58K12K5EWT và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số Seri 1: 352898104547097; số Seri 2: 352898105547096; tiền Việt Nam là 7.940.000đ *(Bảy triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).*

Kết quả điều tra, Dương Văn L khai nhận đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số đề được khoảng 24 ngày, khoảng đầu tháng 10/2019 đến ngày 31/10/2019 thì bị bắt quả tang, bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của các đài Miền Nam và Miền Bắc, bán số trực tiếp cho người đến nhà mua số và bán cho người quen thông qua tin nhắn của điện thoại Nokia, những người mua số đề ngày 30 và ngày 31/10/2019, Liệt còn nhớ tên là: Dương Thị L (L), Lê Thị Mộng H, Trần Thanh T, Nguyễn Thị Kim A, Lê Thị Kiều D. Khi bán số đề Dương Văn L viết phơi số cho người mua và nhận bán số cho người mua qua phơi khi người mua ghi phơi đề sẵn đưa cho L . Sau đó L ghi ra giấy tổng hợp lại để biết số lượng đã bán và giao cho thầu, người thầu tên H nhà ở Rạch Giá, Kiên Giang (không rõ họ tên cụ thể và địa chỉ) để hưởng % (huê hồng), do có lần L chạy xe dịch vụ thuê và ngồi uống nước ở quán cà phê ở Rạch Giá, Kiên Giang (không nhớ quán nào) và hỏi chuyện, địa chỉ nhà của L và kêu L bán số đề nộp phơi cho H , người thầu này đi đến nhà L nhận phơi hoặc cho người khác đến nhận phơi đề, những người khác đến nhận phơi đề L cũng không biết họ tên, địa chỉ, L bán mỗi con số thấp nhất là 1.000đ, cao nhất là 100.000đ; hình thức bán, cách ăn thua và hưởng phần trăm cụ thể như sau:

+ Bán số đầu A (là 02 con số xổ của giải tám đài Miền Nam và 02 con số cuối của giải bảy đài Miền Bắc); số đuôi B (là 02 số cuối của giải đặc biệt). Đài Miền Nam bán con số bao nhiêu tiền thì tính tiền bấy nhiêu, còn bán số đầu A đài Miền Bắc thì nhân 4 (tức là bán con số nào đó 1.000đ thì tính tiền là 4.000đ. Tỷ lệ thắng thua 1/80 lần (mua 1.000đ trúng 80.000đ) và chuyển cho thầu hưởng 17%.

+ Bán số bao lô (là 02 con số cuối cùng của tất cả các giải số kiến thiết), bán bao lô đài Miền Nam thì bán tỷ lệ 15 (tức là bán số bao lô là 1.000đ thì tính tiền là 1.000đ x 15 = 15.000đ), nếu bán số bao lô đài Miền Bắc thì bán tỷ lệ 23 (tức là bán số bao lô 1.000đ thì tính tiền là 1.000đ x 23 = 23.000đ, tỷ lệ được thua là 1/80 lần. Bán số được L chuyển cho thầu hưởng được 0.6 đối với đài Miền Nam (tức là bán bao lô 10.000đ x 15 = 150.000đ, giao cho thầu là 10.000đ x 14.4 = 144.000đ, còn hưởng huê hồng là 10.000đ x 0.6 = 6.000đ);

bán bao lô đài Miền Bắc thì bán tỷ lệ là 23, giao cho thầu là 22 và hưởng huê hồng tỷ lệ 01.

+ Bán số đá (02 con số của tất cả các giải số kiến thiết trong 01 đài), số đá người mua mỗi lần 01 cặp số, nếu người mua 1.000đ thì tính tiền là 1.000đ x 30 = 30.000đ (01 cặp số 30.000đ) đối với đài Miền Nam; đối với đài Miền Bắc nếu người mua 1.000đ thì tính tiền 1.000g x 46 = 46.000đ (01 cặp số 46.000đ) và trúng với số tiền 550.000đ, số trúng là dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của 01 đài ngày mua số có 02 số cuối của giải nào đó trùng với cặp số đã mua; số đá xiên là người mua mỗi lần 01 cặp số, nếu mua 1.000đ thì tính tiền là 1.000 đồng x 60 = 60.000đ và trúng với số tiền 550.000đ, số trúng là dựa theo kết quả xổ số kiến thiết cùng ngày của hai đài và có 02 số cuối của giải nào đó trùng với cặp số đã mua, số đá bán được giao cho thầu thì hưởng huê hồng gấp đôi số bao lô; còn số đá xiên hưởng huê hồng gấp đôi số đá.

- Số đề bán được trong khoảng thời gian 24 ngày, L không còn lưu lại phơi số, chỉ còn lưu lại phơi của 02 ngày, ngày 30/10/2019 và ngày 31/10/2019. Tại cơ quan điều tra L khai nhận do mới bán nên bán số không được nhiều, 10 ngày đầu trung bình bán được khoảng 2.000.000đ/ngày, nộp phơi cho thầu và hưởng huê hồng được khoảng 100.000đ/ngày, 10 ngày tiếp theo bán số mỗi ngày được khoảng 3.000.000đ, nộp phơi cho thầu và hưởng huê hồng được khoảng 150.000đ/ngày, có 04 ngày cuối bán mỗi ngày trung bình từ 4.000.000đ đến 10.000.000đ, nộp phơi hưởng huê hồng được khoảng 300.000đ/ngày (hưởng huê hồng được 03 ngày), do ngày 31/10/2019 chưa nộp phơi thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền Dương Văn L bán số đề hưởng huê hồng trong thời gian 23 ngày trước đó được khoảng 3.400.000đ. Đối với ngày bị bắt quả tang 31/10/2019 bán số được số tiền 8.920.000đ, lấy tiền mặt được 7.940.000đ, số còn lại là 980.000đ trừ vào tiền trúng số của người mua do L thiếu trước đó (L không nhớ người mua đề trúng đã trừ tiền). Đối với ngày 30/10/2019 và ngày 31/10/2019, Dương Văn L bán số đề còn lưu lại phơi, xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc như sau:

+ Ngày 30/10/2019, Dương Văn L bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các đài Cần Thơ, Sóc Trăng và Hà Nội gồm: số đầu A, số đuôi B, số đá, số đá xiên được số tiền 18.111.000đ (bán số tỷ lệ được thua 1/80 số tiền 18.021.000đ, bán số đá tỷ lệ được thua 1/550 số tiền 90.000đ). Kết quả người chơi trúng bao lô đài Cần Thơ, Sóc Trăng các con số: 26 = 5.000đ, con số 43 = 1.000đ, con số 15 = 5.000đ, con số 06 = 10.000đ, con số 37 = 10.000đ, con số 53 = 10.000đ, con số 54 = 10.000đ, con số 61 = 10.000đ, con số 89 = 5.000đ, con số 25 = 5.000đ, con số 99 = 5.000đ, người chơi trúng bao lô đài Hà Nội các con số: con số 03 = 5.000đ, con số 42 = 5.000đ, con số 24 = 5.000đ, con số 56 = 5.000đ, con số 11 = 3.000đ, con số 47 = 5.000đ, con số 49 = 5.000đ (trúng

02 lô), con số 27 = 5.000đ, con số 30 = 3.000đ, con số 26 = 5.000đ; số tiền người chơi trúng số bao lô được là 10.160.000đ; số tiền L dùng vào việc đánh bạc được thua theo tỷ lệ 1/80 là 18.021.000đ + (127.000đ x 80 lần) = 28.181.000đ; số tiền L dùng vào việc đánh bạc được thua theo tỷ lệ 1/55) là 90.000đ + (2.000đ x 550 lần) = 1.190.000đ. Tổng cộng số tiền Dương Văn L dùng vào việc đánh bạc trong ngày là 29.371.000đ *(Hai mươi chín triệu ba trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).*

+ Ngày 31/10/2019, Dương Văn L bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết đài An Giang và Bình Thuận cho những người chơi đề được với số tiền 8.920.000đ *(Tám triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng)* chưa nộp phơi cho thầu và chưa có kết quả xổ số kiến thiết thì bị bắt quả tang.

Cáo trạng số 02/2020/CT-VKSTH ngày 20/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Dương Văn L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như đã viện dẫn nêu trên. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Văn L từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 105 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 02 (hai) cây viết bi, trong đó 01 cây viết mực màu xanh và 01 cây viết mực màu đỏ; 01 (một) cuốn album trắng bông, nhãn hiệu Photo album; là vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số Seri 1: 352898104547097; số Seri 2: 352898105547096 đã qua sử dụng; số tiền 7.940.000 đồng của Dương Văn L ngày bị bắt quả tang 31/10/2019 là tiền mà L bán số đề (đánh bạc) trái phép mà có; đây là vật chứng, tiền dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Số tiền trên đang được tạm gửi vào tài khoản Kho bạc Nhà nước huyện T , Kiên Giang.

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án: 17 tờ giấy, trong đó: 06 tờ loại giấy tập, 07 tờ loại giấy trắng, 02 tờ loại giấy lốc lịch, 01 tờ loại giấy bạc và 01 tờ loại giấy cây thuốc lá Hero, với nhiều kích cỡ khác nhau, trên mỗi tờ giấy đều có ghi nhiều

con số đề (phơi đề), những tờ giấy ghi kết quả xổ số kiến thiết đựng trong cuốn album; đây là vật chứng của vụ án nên lưu giữ theo hồ sơ vụ án

Sau khi nghe Đại diện Viện kiểm sát luận tội, bị cáo nhận tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, biên bản bắt quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Bị cáo Dương Văn L đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép với hình thức bán số đề 02 lần để nộp phơi đề cho người khác nhằm mục đích trích phần trăm, thu lợi bất chính với số tiền dùng vào việc đánh bạc của 02 lần như sau:

Lần thứ nhất, ngày 30/10/2019, đánh bạc với số tiền 29.371.000 đồng.

Lần thứ hai, ngày 31/10/2019, đánh bạc với số tiền 8.920.000 đồng.

Ngày 30/10/2019 với số tiền bị cáo đánh bạc là 29.371.000đ là căn cứ để xử lý hình sự đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, còn ngày 31/10/2019 đánh bạc với số tiền là 8.920.000đ là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên đối với bị cáo

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đánh bạc bằng hình thức bán số đề để thu lợi bất chính, số tiền thu lợi bất chính trong tháng 10/2019 là 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Dương Văn L về tội "Đánh bạc", tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm vào lĩnh vực trật tự cộng đồng, gây mất an ninh trật tự tại nơi xảy ra vụ án. Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức được đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật, bởi đây là hình thức đánh bạc ăn thua bằng tiền bị Nhà nước nghiêm cấm, là tệ nạn xã hội, và là một trong những nguyên nhân dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gia đình, và dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo là cố ý, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm là cần thiết, để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo L có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo hình phạt chính là phạt tiền là đủ nghiêm, đủ tính răn đe và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) cây viết bi, trong đó 01 cây viết mực màu xanh và 01 cây viết mực màu đỏ; 01 (một) cuốn album trắng bông, nhãn hiệu Photo album; do vật chứng không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số Seri 1: 352898104547097; số Seri 2: 352898105547096 đã qua sử dụng; Số tiền 7.940.000đ của bị cáo Dương Văn L ngày bị bắt quả tang 31/10/2019 là tiền mà L bán số đề mà có; do đây là công cụ phương tiện phạm tội và tiền do phạm tội mà có.

Số tiền trên được nộp theo giấy nộp tiền vào Ngân sách nhà nước số CT: 0000098 tại Kho bạc Nhà nước huyện T , tỉnh Kiên Giang của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Dương Văn L phải nộp lại số tiền 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) do thu lợi bất chính mà có để sung vào công quỹ Nhà nước.

[7] Đối với 17 tờ giấy, trong đó: 06 tờ loại giấy tập, 07 tờ loại giấy trắng, 02 tờ loại giấy lốc lịch, 01 tờ loại giấy bạc và 01 tờ loại giấy cây thuốc lá Hero, với nhiều kích cỡ khác nhau, trên mỗi tờ giấy đều có ghi nhiều con số đề (phơi đề); do đây là vật chứng của vụ án nên lưu giữ theo hồ sơ vụ án; những tờ giấy ghi kết

quả xổ số kiến thiết đựng trong cuốn album được lưu theo hồ sơ vụ án.

Qua kết quả điều tra, xác định những người mua số đề của bị cáo Dương Văn L bán như sau: Trần Thanh T ngày 30/10/2019 mua số đề, số tiền dùng vào việc đánh bạc là 760.000đ. Dương Thị L (L) ngày 31/10/2019 mua số đề, số tiền dùng vào việc đánh bạc là 30.000đ. Lê Thị Mộng H ngày 31/10/2019 mua số đề, số tiền dùng vào việc đánh bạc là 300.000đ. Đối với Trần Thanh T, Dương Thị L (L), Lê Thị Mộng H mua số đề của bị cáo Dương Văn L bán như trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm tội Đánh bạc nên Công an huyện T chuyển hồ sơ cho Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng); là phù hợp.

Đối với người tên H là thầu số, nhận phơi đề của bị cáo Dương Văn L bán không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Kim A và Lê Thị Kiều D , không thừa nhận mua số đề của bị cáo L , qua kết quả điều tra chưa có căn cứ xác định Kim A và Kiều D tham gia đánh bạc nên không xem xét xử lý; là phù hợp.

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Dương Văn L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+ màu đen, số Seri: R58K12K5EWT, qua điều tra xác định vật chứng đã thu giữ không liên quan đến việc phạm tội nên đã trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại trên, là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn L phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Văn L 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) cây viết bi, trong đó 01 cây viết mực màu xanh và 01 cây viết mực màu đỏ; 01 (một) cuốn album trắng bông nhãn hiệu Photo album.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu

Nokia 105 màu đen, số Seri 1: 352898104547097; số Seri 2: 352898105547096 đã qua sử dụng; Số tiền 7.940.000đ của bị cáo Dương Văn L ngày bị bắt quả tang 31/10/2019 là tiền mà L bán số đề mà có. Số tiền trên được nộp theo giấy nộp tiền vào Ngân sách nhà nước số CT: 0000098 tại Kho bạc Nhà nước huyện T , tỉnh Kiên Giang của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số 01 ngày 20/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Buộc bị cáo Dương Văn L phải nộp lại số tiền 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) do thu lợi bất chính mà có để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND huyện T ;*
- *Chi cục THADS huyện T ;*
- *Công an huyện T ;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến